

QUY TRÌNH KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY ĐÀO CẢNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 411 /QĐ-SNN ngày 14 /12/2022
của Sở Nông nghiệp và PTNT Lạng Sơn)

Cây đào (*Prunus persica* (L.) Batch) thuộc họ hoa hồng *Rosaceae*, bộ hoa hồng *Rosales*, lớp 2 lá mầm *Magnoliopsida*. Cây đào thích hợp với nhiều vùng khí hậu và thổ nhưỡng khác nhau. Đào là cây dễ sống, tuy nhiên để đạt tỷ lệ sống cao, cây sinh trưởng phát triển tốt, dáng đẹp thì cần áp dụng kỹ thuật trong quá trình trồng, chăm sóc.

I. YÊU CẦU NGOẠI CẢNH

1. Nhiệt độ

Cây đào ưa khí hậu ôn hoà, nhiệt độ thích hợp cho sinh trưởng và phát triển từ 18°C – 25°C. Nhiệt độ trên 35°C và dưới 8°C đều làm ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây. Hàng năm cây yêu cầu có một khoảng thời gian với nhiệt độ lạnh nhất định để phân hoá mầm hoa. Trong điều kiện không đủ lạnh, mầm hoa ít.

2. Độ ẩm

Cây đào yêu cầu độ ẩm đất khoảng 80 - 85% và độ ẩm không khí 60 - 70%.

3. Ánh sáng

Đào là cây ưa sáng, thời gian chiếu sáng từ 6 - 8h/ngày, ánh sáng đầy đủ giúp cây sinh trưởng tốt. Nếu thiếu ánh sáng, cây sẽ sinh trưởng phát triển kém, cây bị vông, ra hoa chậm, hay bị rụng nụ, rụng hoa, màu sắc nhợt nhạt. Khi cây càng lớn yêu cầu ánh sáng nhiều hơn cây non.

4. Đất đai

Cây đào có thể chịu được đất xấu, đất dốc, đất có độ cao so với mặt biển từ 500 - 600m đến 1.000 -1.200m, mọc tốt ở đất đỏ vàng, hơi chua, đất cát, sỏi nhiều, đất tơi xốp nhiều mùn, đất có độ pH 5,5 - 6 là thích hợp nhất.

II. MỘT SỐ GIỐNG ĐÀO TRỒNG PHỔ BIẾN HIỆN NAY

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn thường trồng phổ biến một số giống đào như: đào bích, đào phai, đào bạch, đào Mẫu Sơn, đào thất thốn...

1. Đào bích

- Đào bích sớm: Cây sinh trưởng và phát triển mạnh, tán lá rộng cành vươn thẳng, lá màu xanh nhạt, sớm có hoa. Hoa thường nở vào dịp tết, hoa màu đỏ tươi, nụ to và nhiều.

- Đào bích muộn (bích nhung): Tán rộng lá to dài hơn đào bích sớm, màu xanh đậm hơn (đốt lá dày hơn) cành mập, sần sùi hơn đào bích sớm. Hoa to

nhiều tầng, màu đỏ thẫm như nhung, thời gian nở muộn và lâu hơn đào bích sớm (10-15 ngày), thời tiết ấm thì nở đúng Tết.

2. Đào phai

- Đào phai đơn (đào thóc): Có sức sống khỏe, chịu hạn tốt, dễ trồng, phát triển nhanh nên thường dùng làm gốc ghép cho các giống đào khác. Hoa có 5-6 cánh mỏng manh, màu hồng nhạt, nở sớm và nhanh tàn, cây càng già càng nhiều hoa.

- Đào phai kép: Hoa nở thường trùng dịp Tết, sinh trưởng và phát triển khỏe, nhiều hoa hơn đào phai đơn; hoa to, tròn và đầy đặn, nhiều tầng, hoa màu hồng nhạt.

3. Đào bạch

Cây có khả năng sinh trưởng, phát triển và chống chịu sâu bệnh tốt đặc biệt là bệnh chảy gôm. Nụ hoa màu xanh nhạt. Hoa nở vào dịp Tết, cánh hoa màu trắng như tuyết, hoa to xếp thành nhiều tầng, hoa có hương thơm thoang thoang.

4. Đào Mẫu Sơn

Cây có sức sống khỏe, chống chịu được với nhiệt độ thấp xuống dưới 0°C, tuổi thọ cây có thể đến hàng trăm năm. Tán cây xòe rộng, cành to mập, lá to dài, màu xanh đậm. Hoa có 5 cánh màu hồng tươi, thường nở muộn vào cuối tháng giêng.

5. Đào Thất Thốn

Tán cây thường rậm vì lá to chen nhau, có màu xanh thẫm. Đào Thất Thốn có đốt cây (khoảng cách 2 lá) rất ngắn, đó chính là lý do khiến chiều cao của hoa phát triển chậm. Hoa đơn hoặc kép, hoa to, nhụy vàng, cánh dày, có nhiều màu khác nhau (đỏ, hồng, trắng, ...).

III. KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY ĐÀO CẢNH

1. Kỹ thuật nhân giống

a) Chuẩn bị cây gốc ghép

- Cây gốc ghép được gieo từ hạt trực tiếp trong bầu hoặc gieo trên luống (sau khi gieo hạt được 15 - 20 ngày, chiều cao cây đạt 5 - 7cm; có 2 - 3 lá thật thì nhổ đi trồng vào bầu).

- Chăm sóc cây gốc ghép: Thường xuyên chăm sóc, tưới nước giữ ẩm, làm cỏ dại và phá váng cho cây. Dùng NPK tổng hợp kết hợp phân bón lá phun tưới định kỳ tháng/lần. Mỗi lần bón khoảng từ 1- 2kg phân NPK cho 100m² vườn ươm. Thực hiện phòng trừ sâu bệnh hại khi mới xuất hiện.

b) Ghép cây

- Khi cây cao đạt 60 - 80cm, đường kính gốc 0,5 - 1,0cm, có thể tiến hành ghép.

- Chuẩn bị cành để lấy mắt ghép: Chọn những cành đào bánh tẻ, có nhiều mắt ngủ, khỏe mạnh, không sâu bệnh, cành, mầm, mắt ghép vẫn đảm bảo độ tươi khi mang đi ghép.

- Thời vụ ghép: Thời vụ ghép thích hợp nhất là từ giữa tháng 10 cho đến cuối tháng 11 âm lịch.

- Kỹ thuật ghép: Cây đào ghép bằng phương pháp ghép đoạn cành hoặc phương pháp ghép mắt nhỏ có gỗ.

c) Chăm sóc cây sau ghép

Thường xuyên làm cỏ, vặt mầm dại cho cây, tưới nước giữ ẩm và phun phòng trừ sâu bệnh hại kịp thời cho cây. Khi cành ghép bật cao được >5 cm, tưới phân NPK liều lượng 3-5kg cho 100m² vườn ươm, tưới định kỳ 1tháng/lần. Khi chiều cao cành ghép đạt >30cm, đường kính gốc đạt > 1cm, thì có thể tiến hành mang đi trồng.

2. Kỹ thuật trồng và chăm sóc

2.1. Chuẩn bị đất trồng

Do đào không chịu úng nên phải chọn khu đất cao ráo và phải lên luống cao. Vườn trồng đào nên bố trí gần nguồn nước, chủ động tưới trong điều kiện khô hạn, có rãnh thoát nước chống úng trong mùa mưa lũ.

Trước khi trồng khoảng một tháng đất phải được phay đập nhỏ, sạch cỏ. Lên luống rộng 60 - 70cm, chiều cao luống từ 30 - 35 cm, chiều rộng rãnh 40cm, theo hướng Đông - Tây.

2.2. Thời vụ trồng

Có thể trồng nhiều vụ trong năm, nhưng thời vụ chính để trồng đào là vào mùa xuân (tháng 2- 3) và mùa thu (cuối tháng 9 - đầu tháng 10).

2.3. Cây giống

Chọn cây giống được ươm trong túi bầu nilon, chiều cao 30 - 50cm, đường kính gốc 1-2 cm, sinh trưởng tốt; không sâu bệnh, dập nát và vỡ bầu.

2.4. Mật độ khoảng cách

Mỗi ha có thể trồng được khoảng 3.100 – 5.500 cây/ha, tùy thuộc vào tuổi cây khi trồng hoặc cây đào cổ thụ, đào thế hay đào trồng cắt cành.

- Cây đào mới ghép trồng ra ruộng sản xuất với khoảng cách: cây cách cây 1,2 m và hàng cách hàng 1,5 m (tương đương 5.500 cây/ha).

- Cây đào thế hay đào cổ thụ với khoảng cách: cây cách cây 2 m và hàng cách hàng 2 m (tương đương 2.500 cây/ha).

2.5. Cách trồng

- Đào hố, bón lót: kích thước hố 0,4m x 0,4m x 0,4m, khi đào hố trồng cây, cần lưu ý đổ riêng lớp đất màu phía trên mặt về một bên, lớp đất phía dưới về một bên.

Trước khi trồng từ 7-10 ngày, tiến hành bón lót và lấp hố. Lượng phân chuồng hoai mục là 30 tấn/ha + 1.100kg phân lân + 600kg vôi bột, khi lấp hố cần cho 1 lớp đất đáy xuống trước, tiếp đến hỗn hợp (phân chuồng + lân + vôi

bột) và sau cùng lớp đất trên bề mặt. Vun thành vòng cao hơn mặt luống 15-20cm để khi đất lún cây không bị trũng, không bị úng nước, dễ thực hiện bứng gốc đi trồng nơi khác và tránh được nghẹt rễ và bệnh lở cổ rễ.

- **Trồng cây:** Dùng dao, kéo hoặc tay xé bỏ túi bầu ra nhưng không được để vỡ bầu. Trên cơ sở đã đào hố lấp đất trước, lúc trồng chỉ cần tạo ra một hố lớn hơn bầu cây một chút ở giữa vòng đất, đặt thẳng cây xuống rồi lấy ngay phần đất vừa đào lên lấp lại cho kín và nén nhẹ. Chú ý đào cảnh cần trồng nông vừa bằng cổ rễ, năng xới xáo để đất luôn tơi xốp, để phòng bệnh nghẹt rễ. Các cây trên 2 luống kề nhau nên trồng so le với nhau để tận dụng tốt ánh sáng mặt trời. Nếu cây cao và trồng ở nơi gió mạnh thì phải cắm cọc buộc giữ để cây không bị lay gốc.

2.6. Chăm sóc và bón phân:

- **Tưới nước:** Cây sau khi trồng xong phải được tưới nước ngay nhằm cho cây nhanh chóng phục hồi và phát triển. Chú ý: Phải thường xuyên giữ ẩm cho vườn đào trong thời gian 3 - 4 tháng sau khi trồng.

Đối với vườn hay bị ngập úng phải đào rãnh thoát nước trong những ngày mưa, tránh hiện tượng để nước ngập úng sẽ làm rễ đào bị thối gây ảnh hưởng đến quá trình phát triển, thậm chí sẽ làm cây bị chết do rễ ngập nước quá lâu.

- **Tủ gốc:** Bằng rơm rạ, cỏ...là rất quan trọng. Lớp tủ dày 7 - 10cm trên mặt luống làm hạn chế thoát hơi nước, giữ ẩm vào mùa đông, làm mát gốc cây vào mùa hè, không mất công làm cỏ dưới vùng tán.

- **Cắt tỉa:** Tùy theo mục đích tạo dáng, thế cho cây mà thời gian đầu sau trồng mới có hình thức cắt tỉa khác nhau. Khi chồi mầm cao 30 - 35cm thì bấm ngọn (bấm đi khoảng 25-30cm còn để lại khoảng 5-10cm), cứ làm như vậy đến đầu tháng 7 thì ngừng bấm ngọn và thường xuyên điều chỉnh các cành mọc đều bốn phía cho đều tán.

- **Bón phân:** Lượng phân bón thúc cho 1 ha: Phân tổng hợp NPK (13:13:13+TE): 2.700kg, phân Urê: 270kg. Trộn phân NPK và phân Urê theo tỷ lệ 10:1 để bón.

Bón thúc làm 5 lần:

+ Sau trồng 1 tháng, rễ mới đã phát triển tiến hành bón thúc lần đầu. Lượng bón 300kg NPK và 30kg urê, hòa tan với nước tưới xung quanh gốc.

+ Số còn lại chia đều cho 4 lần bón và mỗi lần bón cách nhau khoảng 25-30 ngày. Kết hợp với tưới đủ ẩm, xới xáo, làm cỏ, vét luống. Ngoài ra phun thêm phân bón lá Đầu trâu 501, 502 hoặc Atonik nhằm giúp cây nhiều cành, tán xum xuê.

2.7. Điều khiển ra hoa

Các biện pháp sau thường được thực hiện để làm cho đào ra hoa đúng dịp Tết Nguyên Đán:

- Từ đầu tháng 8 âm lịch hạn chế bón các loại phân có hàm lượng đạm (N) cao, để khoan vỏ. Tháng 10 âm lịch, dùng bón phân vào gốc và hạn chế tưới nước để chuẩn bị tuốt lá.

- Khoan vỏ: tiến hành vào trung tuần tháng 8 âm lịch hàng năm

+ Đối với cây đào to, trồng nhiều năm: dùng dao mỏng khoan 2 vòng xung quanh các cành gần thân chính, cách nhau 2cm. Bóc lớp vỏ giữa hai vòng khoan bỏ đi và dùng nilon cuốn che bên trên vết khoan, buộc chặt để nước mưa khỏi đọng chỗ vỏ bị khoan làm thối vỏ.

+ Đối với cây đào trồng năm đầu và năm thứ 2: dùng dao mỏng cắt khoan 1 vòng tròn đều quanh thân cây ở dưới chỗ phân cành.

Sau một tuần lá đào sẽ chuyển từ màu xanh đậm sang vàng nhạt và hơi rủ xuống. Nếu lá vẫn xanh đậm thì tiếp tục cắt thêm một khoan vỏ nữa phía dưới vết khoan trước.

- Tuốt lá đào: trước Tết Nguyên Đán 55-60 ngày, tuốt sạch toàn bộ lá, để kích thích mầm nụ phát triển nhanh. Đồng thời dùng dây nilon go cành lại để tránh bị dập hoa, rụng nụ, gãy cành khi thu hoạch và vận chuyển để tiêu thụ.

Lưu ý:

+ Nên tiến hành tuốt lá làm 2 đợt cách nhau 7 ngày hạn chế rủi ro do điều kiện thời tiết.

Đợt 1: tuốt ½ số lá trên cành phía gốc

Đợt 2: tuốt ½ số lá trên cành phía ngọn

+ Không được làm mất phần chân lá dính vào cành, để mất mầm hoa

+ Những cây đào sinh trưởng mạnh tuốt trước, sinh trưởng yếu tuốt sau.

- *Thấp điện sưởi ấm*: Trường hợp thời tiết rét đậm kéo dài (nhiệt độ < 10°C) quá 7 ngày có thể sưởi ấm bằng cách bọc cây đào bằng túi nylon, phun nước ấm 40 - 50°C vào quanh gốc bổ sung 5 - 6 lần/ngày, thấp bóng điện vào ban đêm và phun phân bón lá Đầu Trâu 901, 902 kích thích cho đào ra hoa đúng Tết.

2.8. Thúc và hãm thời gian ra hoa

- Mặc dù đã thực hiện những biện pháp chăm sóc và điều khiển ra hoa, nhưng thời gian ra hoa có năm cũng không đúng Tết. Vì nếu gặp rét, hoa sẽ ra chậm, ngược lại, gặp thời tiết ấm hoa sẽ ra sớm hơn. Do đó vấn đề thúc và hãm phải thực hiện trong những trường hợp cần thiết.

+ *Thúc*: Đầu tháng 12 âm lịch, nếu thấy các nụ hoa chưa nhú một cách rõ ràng, báo hiệu hoa sẽ nở chậm, cần phải thúc bằng cách: Tưới phân đạm Sunfat nitrat hay ure, xới xung quanh gốc sâu độ 5cm, tưới thêm nước ấm 35 - 40°C.

+ *Hãm*: Vào hạ tuần tháng 11 âm lịch nếu thấy nụ hoa nhú to, có thể hoa nở sớm, cần áp dụng các biện pháp hãm là che ánh nắng, tạo bóng tối cho cây cả

ngày trong thời gian 10 -15 ngày, vừa che vừa theo dõi thời tiết và theo dõi cây. Không tưới, không xới xáo, dùng dao khứa quanh thân một vòng đứt vỏ, xén bớt từ 10 - 20% rễ, cần xén rải rác đều xung quanh gốc, xén như bầu định đánh lên vào dịp Tết.

Thúc, hãm chỉ làm trong trường hợp thật cần thiết, vì cả hai trường hợp đều ảnh hưởng đến phẩm chất của hoa.

3. Kỹ thuật trồng chăm sóc lại cây đào sau khi chơi Tết

- *Thu gom cây đào sau Tết:* Công việc thu gom gốc đào sau Tết thường từ mùng 10 và kết thúc sau đó chừng hơn 20 ngày. Nên lựa chọn cây đào còn tơ trồng lại mới tốt và được nhiều năm. Những gốc đào về đến vườn, đầu tiên là phải “làm tươi” cho cây bằng cách để trong bóng mát, cắt bớt cành lá, tưới nước, sau vài ngày mới hạ đất, trồng bầu. Mất khoảng vài ba tuần để cây hồi sức, sau đó mới chăm sóc, cắt tỉa, hãm cành... bình thường. Sau khi cắt tỉa lại cành tán cho cây đào, tiến hành làm đất trồng cây đào ra ruộng sản xuất.

- *Trồng lại:* Chọn chỗ đất cao ráo, thoát nước tốt để trồng đào, trước khi trồng phải bón lót bằng phân chuồng ủ hoai mục khoảng từ 3-5kg/cây tùy vào độ lớn nhỏ của cây. Lúc trồng lấp đất vừa ngang cổ rễ, nện nhẹ đất quanh gốc cho chặt, tưới nước đẫm. Sau đó luôn tưới đủ độ ẩm cho đến khi cây ra lá non, thời gian khoảng 1 tháng.

- *Cắt sửa cành:* Trồng xong, cắt cành lần thứ nhất. Lần này cắt thật đau để cành mới phát sinh nhiều, năm tới sẽ cho nhiều hoa. Sau đó, mỗi tháng phải cắt nhẹ một vài lần cho đến tháng 6 âm lịch mới thôi. Trong quá trình cắt sửa cần kết hợp tạo hình tán cây.

- *Bón phân:* Nên bón phân cho cây đào trong thời gian từ 20 ngày sau khi trồng đến tháng 9 hàng năm. Bón mỗi cây từ 0,5 - 1kg NPK trộn với 2ml Siêu phân bón NEB tùy cây lớn, nhỏ, bón cách gốc 30-50cm theo hình chiếu của tán cây, tưới nước đủ ẩm cho đào trong thời kì bón phân để cây có thể hấp thụ tốt lượng phân và sinh trưởng tốt.

IV. PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH

1. Nhện đỏ

- Triệu chứng: Nhện đỏ thường phát triển trong điều kiện khô hạn; nhện chằm vào lá tạo thành vết chấm màu nâu vàng nhỏ tách riêng nhau. Khi bị hại nặng làm cho lá bị cháy vàng, héo đi và biến dạng, cuối cùng làm cho lá vàng khô và rụng.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Vệ sinh vườn, tỉa bỏ những cành, lá không cần thiết bên trong tán để cây luôn được thông thoáng; vào lúc thời tiết khô hạn thường xuyên tưới nước (tưới phun) xịt vào mặt dưới của lá cũng sẽ hạn chế được mật độ của nhện đỏ trên cây;

+ Bón phân dứt điểm thành từng đợt, nếu vườn bị nhện gây hại nhiều thì nên tăng cường bón thêm phân lân và kali, thực hiện bón phân cân đối.

+ Trong tự nhiên, nhện đỏ có rất nhiều thiên địch, do vậy cần sử dụng thuốc BVTV hợp lý để bảo vệ thiên địch. Chú ý, khi dùng thuốc cần luân phiên thuốc để tránh hiện tượng nhện kháng thuốc. Có thể dùng một trong các loại thuốc: Comite 73EC; Pegasus 500SC; Reasgant 3.6EC...

2. Sâu đục ngọn.

- Triệu chứng: Sâu đục ngọn thường gây hại khi các đợt lộc phát triển, sâu non hại trên các ngọn chồi non, làm héo ngọn và chết, đây cũng là nguyên nhân phát sinh bệnh chảy gôm

- Biện pháp phòng trừ:

+ Tiến hành cắt, tỉa sau một đợt lộc có thể hạn chế được sâu đục ngọn đào.

+ Bón phân cân đối, không bón nhiều đạm

+ Có thể dùng một trong các loại thuốc: Dupont prevathon 5SC; Reasgant 3.6EC, ... theo hướng dẫn trên bao bì.

3. Rệp sáp

- Triệu chứng: Thân có phủ lớp sáp trắng, quanh mình có các tia sáp dài trắng xốp. Rệp sống tập trung thành từng đám bám chặt vào các ngọn non, cuống lá, kẽ cành hoặc mặt dưới lá, chích hút nhựa làm lá và ngọn héo khô. Sau thời gian rệp phát sinh thường có nấm bồ hóng đen phát triển trên chất thải do rệp tiết ra làm đen mặt lá gây trở ngại khả năng quang hợp của cây làm cho cây còi cọc, sinh trưởng kém, bị hại nặng cây có thể chết. Vào cuối mùa mưa chuyển sang mùa khô, rệp sáp phát triển tăng dần mật độ.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Cắt tỉa những cành sâu bệnh, cành già, cành tăm nằm trong tán để tạo cho cây thông thoáng và tập trung dinh dưỡng.

+ Dùng máy bơm xịt mạnh tia nước vào chỗ có nhiều rệp đeo bám có tác dụng rửa trôi bớt sáp trước khi phun thuốc.

+ Dùng một trong các loại thuốc sau: Applaud 10WP; Mospilan 3EC; Nouvo 3.6EC. Kết hợp với dầu khoáng SK Enspray 99 hoặc dầu khoáng Citrole 96.3EC theo nồng độ khuyến cáo.

4. Rệp muội

- Triệu chứng: Rệp muội thường sống tập trung, gây hại ở ngọn non, cuống lá, mặt dưới lá. Rệp chích hút nhựa cây làm cho cây sinh trưởng phát triển kém, cằn cỗi, khô héo dần rồi rụng từng bộ phận: lá, hoa. Chất bài tiết của rệp là thức ăn và môi trường sống của nấm bồ hóng làm giảm năng suất và chất lượng hoa. Chất thải của rệp muội còn là thức ăn cho kiến đỏ và kiến đen sống cộng sinh trên cây; làm cho cây đào cằn cỗi, lá vàng, ra hoa kém.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Tia bỏ những cành bị sâu bệnh, cành già; dọn sạch cỏ dại trong vườn, tạo điều kiện thuận lợi cho cây sinh trưởng phát triển tốt, hạn chế rệp và sâu bệnh xâm nhập phát sinh gây hại.

+ Mùa nắng dùng vòi phun nước vào chỗ có nhiều rệp đeo bám để tẩy rửa bớt rệp, tăng ẩm độ trên cây.

+ Thường xuyên kiểm tra vườn cây, chú ý vào những bộ phận hay bị hại, phát hiện rệp để diệt trừ kịp thời bằng một trong các loại thuốc sau: Oncol 20EC; Mospilan 3EC; Elsan 50EC, Applaud 10WP; ...

5. Sâu đục thân, cành

- Triệu chứng: Sâu đục thân, cành đào thường đục cành nhỏ trên tán lá, sau đó đục dần vào cành lớn đến thân; sâu đục vòng quanh gốc ăn lớp vỏ, ngăn cản quá trình vận chuyển lưu thông dinh dưỡng và chất hữu cơ làm cây bị rối loạn trao đổi chất, tán lá héo xanh, héo vàng và có thể làm cho cây bị chết.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Với trưởng thành: Dùng vợt hoặc bắt bằng tay trong thời gian trưởng thành vũ hoá và đẻ trứng từ tháng 4 đến tháng 6 dương lịch.

+ Với sâu non: Diệt sâu non bằng cách cắt hoặc bẻ xuống dưới một đoạn cành non bị héo (đối với sâu đục cành) vào các tháng 5, 6, 7. Với sâu non đã đục vào trong cành lớn, thân cây hoặc gốc cây thì có thể dùng một sợi dây thép nhỏ và cứng như dây phanh xe đạp làm thành móc nhọn như lưỡi câu, luồn vào trong để ngoáy và kéo sâu non qua các lỗ đục phân và mặt cưa trên thân, cành và gốc cây.

+ Quan sát tìm các lỗ đục có phân còn mới. Dùng que sắt chọc vào đường đục diệt sâu. Hoặc dùng bơm tiêm bơm thuốc trừ sâu vào đường đục rồi bít chặt bằng đất sét. Sử dụng một trong các loại thuốc sau: Padan 95WP, Virtako 40WG...

6. Bệnh chảy gôm

- Triệu chứng: Bệnh phát sinh trên thân, cành đã hóa gỗ, nhất là chỗ phân nhánh. Chỗ bị bệnh vỏ nứt và chảy nhựa vàng trong suốt, sau nhựa chuyển màu nâu đỏ. Bộ phận bị bệnh lồi lên, vỏ và gỗ dần dần bị khô mục, lá cây bệnh bị vàng và rụng, bệnh nặng làm cây chết khô.

- Nguyên nhân: do các vết thương cơ giới, sâu đục vỏ, tưới nước và bón phân không hợp lý, làm vỏ cây bị tổn thương, nấm *Phytophthora citrophthora* xâm nhập làm thành phần tinh bột trong tế bào chuyển thành dịch nhựa chảy ra liên tục.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Tránh gây vết thương cho cây, cuối mùa thu, đầu xuân hàng năm quét vôi hoặc nước Booc -đô đậm đặc lên thân cây. Thường xuyên phòng trừ các loại

côn trùng, giữ độ ẩm hợp lý, không nên bón quá nhiều đạm, tăng cường bón phân hữu cơ.

+ Khi phát hiện cây chớm bị bệnh có thể dùng một trong các loại thuốc như: Ridomil 72WP; Aliette 80WP, Mancolaxyl 72 WP, ... hoặc các loại thuốc có gốc đồng và gốc lưu huỳnh.

+ Nếu cây đã bị thối vỏ ở thân, gốc và rễ cái cần phải cào hết đất xung quanh gốc cây cho thông thoáng. Dùng dao (đã được tiệt trùng bằng cồn hay hơi qua lửa) cạo sạch hết vết bệnh rồi quét dung dịch thuốc Aliette 80WP pha nồng độ 10-15% hoặc hỗn hợp Boóc-đô 1%. Sau một thời gian vết bệnh sẽ lành, vỏ cây sẽ tái sinh.

+ Ngoài ra có thể dùng nấm đối kháng là *Trichoderma* để phòng trị bằng cách trộn nấm với phân hữu cơ hay mùn rác ủ hoai mục theo tỉ lệ 1:40 rồi bón cho cây.

7. Bệnh thũng lá

- Triệu chứng: lá đào xuất hiện các đốm nhỏ, lan rộng thành hình tròn hoặc hình nhiều cạnh màu vàng hoặc nâu đen, đường kính khoảng 2mm. Xung quanh đốm có màu xanh vàng, sau đó đốm khô và rời ra làm lá đào có lỗ thủng. Những cây đào yếu, thoát nước kém không thoáng gió thường bị bệnh nặng.

- Nguyên nhân: Do vi khuẩn *Xanthomonas Pruni* Dowson

- Biện pháp phòng trừ:

+ Ngắt bỏ, tiêu hủy lá bị bệnh, tăng bón phân hữu cơ, hạn chế bón nhiều phân đạm. Vườn đào phải thoát nước tốt, đảm bảo thoáng gió và chiếu sáng đủ. Không nên trồng xen lẫn giữa lê và đào vì có thể lây nhiễm lẫn nhau.

+ Khi cây bị bệnh có thể sử dụng một trong các loại thuốc sau: Kasumin 2SL, Xantocin 40WP, Validamycin 5SL, ...

8. Bệnh xoắn, phồng lá

- Triệu chứng: đầu tiên bệnh xuất hiện ở ngọn và lá non, một phần hay toàn bộ lá dày lên, màu xanh xám, sau đó quăn lại có những chỗ phồng rộp màu tím, trên có lớp bột trắng sau chuyển thành màu nâu. Bệnh nặng làm cho lá khô và rụng.

- Nguyên nhân: Do nấm *Taphrina deformans* Berk Tul gây ra. Nhiệt độ thích hợp cho bào tử phát triển là 20°C. Thích hợp cho nấm xâm nhiễm là 10 - 16°C. Nấm qua đông trên vỏ cây, vẩy chồi, phát triển vào mùa xuân năm sau. Bệnh nặng vào tháng 4 – 6.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Ngắt bỏ, tiêu hủy lá bệnh, bón phân cân đối;

+ Có thể sử dụng một trong các loại thuốc sau: Ridomil Gold 68WG; Score 250EC, ...

V. THU HOẠCH VÀ BẢO QUẢN

1. Thu hoạch

- Đối với đào dùng để chơi cảnh: Khi thu hoạch phải dùng cưa, nếu chặt sẽ làm lay gốc đứt rễ. Dem đi xa nên tẩm bông ướt vào gốc cho vào túi nilon rồi buộc chặt.

- Đối với đào thế, đào cây: Chú ý khâu đánh cây, tránh cây bị đứt nhiều rễ và vỡ bầu. Khi cần vận chuyển đi xa nên đánh cây và trồng cây vào chậu trước đó 1-2 tháng, hoặc bao gói bầu thật chặt và tránh va đập.

2. Bảo quản

- Đào sau thu hoạch phải được đặt ở nơi thoáng mát, đủ ánh sáng, không nên để chỗ có gió lùa mạnh vì sẽ làm đào mất nước nhiều dẫn đến héo hoa và nụ. Không nên để đào chỗ quá tối hoặc ở gần bóng đèn có công suất lớn vì sẽ không đủ ánh sáng làm màu sắc hoa bị phai, hoa nhanh tàn, nụ sớm rụng hoặc thừa sáng, nhiệt độ cao hoa nở nhanh, chóng tàn.

- Thường xuyên tưới nước, giữ ẩm cho các chậu cây đào nhưng không nên tưới quá nhiều nước, làm cây bị úng gây thối rễ, cây đào sẽ chết.
